

## 2019 年暑期青少年籃球訓練計劃(訓練日營)

~ 入選學員名單公佈 ~

課程編號: CS 10-13X 上課地點: 大角咀體育館

入選編號	課程編號	中文姓名	英文姓名	性別	出生年份
1	CS 10-13 X	蔡家寶	CAI KA PO	M	2007
2	CS 10-13 X	陳子喬	CHAN TSZ KIU	M	2009
3	CS 10-13 X	陳以寬	CHAN YEE FUEN	M	2009
4	CS 10-13 X	鄭毅翹	CHENG NGAI KIU	M	2007
5	CS 10-13 X	鄭天穎	CHENG TIN WING	M	2007
6	CS 10-13 X	張凱晴	CHEUNG CHARLOTTE	F	2008
7	CS 10-13 X	詹瀚熹	CHIM HON HEI	M	2006
8	CS 10-13 X	卓竣浠	CHIOK CHUN HEI	M	2008
9	CS 10-13 X	蔡喬	CHOI KIU	M	2008
10	CS 10-13 X	蔡榮津	CHOI WING TSUN	M	2007
11	CS 10-13 X	周靖汶	CHOW CHING MAN	F	2009
12	CS 10-13 X	周靖殷	CHOW CHING YAN	F	2007
13	CS 10-13 X	鍾愷瑤	CHUNG HOI YIU	F	2007
14	CS 10-13 X	何奕曦	HO YIK HEI MARCUS	M	2009
15	CS 10-13 X	林鋌邦	LAM TING PONG	M	2008
16	CS 10-13 X	林子進	LAM TSZ CHUN	M	2006
17	CS 10-13 X	劉啓弢	LAU KAI TO	M	2007
18	CS 10-13 X	劉雅行	LAU NGA HANG ANSON	F	2007
19	CS 10-13 X	李芷彤	LEE TSZ TUNG	F	2008
20	CS 10-13 X	梁培彥	LEUNG PUI YIN	M	2007
21	CS 10-13 X	梁倩瑜	LEUNG SIN YU	F	2008
22	CS 10-13 X	廖柏	LIU PAK	M	2006
23	CS 10-13 X	馬心恩	MA SUM YAN	F	2009
24	CS 10-13 X	莫珀圖	MOK PAK TO RIO	M	2008
25	CS 10-13 X	岑思傑	SHUM SZE KIT	M	2009
26	CS 10-13 X	唐明德	TONG MING TAK	M	2008
27	CS 10-13 X	徐柏揚	TSUI PAK YEUNG	M	2008
28	CS 10-13 X	黃鈺詠	WONG TSIN WING	F	2006
29	CS 10-13 X	黃橋桑	WONG YU SAN	M	2008
30	CS 10-13 X	姚正藍	YIU CHING LAM	M	2007